

Bản án số: 593/2022/HS-PT

Ngày 25/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Thẩm phán: Ông Mai Văn Quang và ông Hoàng Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thủy, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đình Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 25/7/2022 tại Trụ sở Tòa án Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 334/2022/TLPT-HS ngày 26/4/2022; Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A; Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2022/HSST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn A**, sinh ngày 13/6/1998; Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện H, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học phổ thông: 09/12; con ông Nguyễn Văn H và con bà Nguyễn Thị V; Vợ: Chu Thị P; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị V; Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện H, Thành phố Hà Nội (có mặt).

Những người tham gia tố tụng không kháng cáo, không bị kháng nghị:

- Các bị cáo Đặng Quang D, Ngô Văn D và Đỗ Thiện C.

- Bị hại: Anh Nguyễn Bá H; HKTT: Thôn 1, xã C, huyện Q, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L, chị Bá Thị L, bà Phó Thị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2019, bị cáo Nguyễn Văn A cho anh Nguyễn Bá H là bạn làm cùng Công ty dệt kim Đông Đô vay số tiền 10.000.000đ với lãi suất 2000đ/1.000.000đ/01 ngày. Anh H đã trả cho bị cáo số tiền 3.000.000đ còn lại số tiền 7.000.000đ anh H chưa trả được, do đó bị cáo đã nhiều lần liên lạc để đòi anh H số tiền trên nhưng anh H chưa trả.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2020, trong lúc bị cáo A ngồi uống rượu cùng với nhóm Ngô Văn D, Đặng Quang D và Đỗ Thiện C tại quán của bị cáo A ở thôn Ngải Cầu, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội thì bị cáo A sử dụng ứng dụng MESSENGER gọi điện và nhắn tin cho anh H để yêu cầu anh H trả nợ. Anh H không trả nên hai bên nảy sinh mâu thuẫn, chửi nhau. Bị cáo A hỏi anh H đang ở đâu để gặp thì anh H nói đang làm việc ở Công ty dệt kim Đông Đô. Do bức tức về việc anh H không trả tiền, nên bị cáo A nói chuyện anh H nợ tiền với D, D, C và rủ cả nhóm đến Công ty dệt kim Đông Đô Wool đòi nợ anh H cùng A. A nói: *“Thằng nợ tiền nó đang làm ở Công ty Đông Đô, bây giờ nó nợ tiền tao không trả, chúng mày đi cùng tao ra đây”*, D, D, C đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu cam, không có biển số (là xe A mượn của Ah Tạ Trương Đ); C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số: 29X5-67217 của C chở D đi đến Công ty dệt kim Đông Đô Wool tìm anh H để đòi nợ cho An. Khi đến cổng công ty, A gọi điện cho anh H nhưng H không nghe máy nên bảo D, D, C chờ ở ngoài còn A trèo qua cổng công ty đi vào tìm anh H.

Bị cáo A đi thẳng vào trong phòng bếp lấy 01 chiếc ghế INOX mang đến nhà xưởng nơi anh H đang làm việc để đánh anh H. Vừa nhìn thấy anh H đang đứng vận hành máy, A liền nói: *“Thế bao giờ mày định trả bố mày tiền, hay mày định không trả”*, Anh H trả lời: *“Mày mang giấy nợ đến đây không? Bao giờ bố mày có bố mày trả”*. A liền cầm chiếc ghế inox đánh về phía anh H 01 cái nhưng anh H tránh được nên không trúng. Sau đó, A cầm ghế inox tiếp tục đuổi anh H chạy một vòng xung quanh xưởng, anh H liền rút 02 con dao ở dưới gầm bàn chuẩn bị trước đó chém về phía bị cáo A 01 nhát nhưng không trúng. Được mọi người trong xưởng can ngăn thì anh H chạy vào trong phòng kỹ thuật của nhà xưởng để trốn.

Sau đó, bị cáo A đi đến phía cuối nhà xưởng gọi điện cho C nói: *“Chúng mày vào đây, nó cầm dao chém tao”*. C liền bảo D và D: *“An nó đang bị chém trong đó, anh em đi vào”*. D và D đồng ý rồi cùng C đi vào xưởng nơi anh H làm việc. Trên đường vào xưởng thì D nhặt 01 viên gạch lục màu đỏ. Khi D, D, C đi vào, A chỉ tay về phía cuối nhà xưởng và nói: *“Nó ở trong phòng kia, nó có dao đấy”*. D liền đi đến đập cửa phòng kỹ thuật xông vào, rồi A dùng hai tay đâm liên tiếp vào mắt phải của Ah H, sau đó D cầm gạch đập một phát về phía đầu của Ah H nhưng không trúng nên A giáng viên gạch từ tay D đập 01 cái trúng vào đỉnh đầu anh H khiến anh H ngã xuống nền nhà xưởng. D, D xông đến dùng chân đá

vào người Anh H khoảng hai đến ba cái thì A nói: *“Thôi không đánh nữa, cho nó ra ngoài”*.

Sau đó, D dùng tay kẹp cổ Anh H, D túm cổ áo anh H, C và A đi phía sau rồi cả nhóm kéo anh H ra ngoài cổng công ty Đông Đô. Khi ra ngoài, A lại nói: *“Cho nó về quán xem nợ nần thế nào”*, cả nhóm đồng ý. Do anh H vừa bị đánh, nhóm của A lại đông người nên khi A kéo tay anh H lên xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu cam thì anh H không dám phản kháng gì. D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu cam của D chở anh H ngồi giữa, A ngồi sau cùng, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số: 29X5-67217 của C chở D đi về gần quán của A. Tại đây, nhóm A tiếp tục đòi nợ anh H, A nói: *“Thế Đ.mẹ mày có định trả tiền tao không?”* nhưng anh H không có tiền trả nên xin gọi điện về cho mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L để nói chuyện. Nhóm A đồng ý, D đưa điện thoại cho anh H gọi, anh H nói với bà L vừa bị nhóm A đánh và nhờ bà L trả tiền nợ cho nhóm A. Lúc này, An và D cầm điện thoại nói chuyện với bà L với nội dung là anh H nợ A một số tiền nhưng anh H không trả, bà L cứ ở nhà, A và D sẽ đưa anh H về nói chuyện với bà L. Sau đó khoảng 30 phút, D lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave chở anh H ngồi ở giữa, A ngồi sau cùng và mang theo 01 tuýp sắt đi về nhà anh H gặp bà L và em gái anh H là chị Bá Thị L. An, D đề nghị gia đình anh H phải trả cho A số tiền gốc và lãi anh H nợ là 15.000.000đ nhưng do gia đình anh H không có tiền nên hẹn đến 17 giờ ngày 18/12/2020 sẽ trả tiền cho A. A và D đi về được khoảng 200 mét thì quay lại, yêu cầu gia đình anh H phải viết giấy nhận nợ. Lúc này, chị L viết 01 giấy nhận nợ thay anh H trả số tiền là 15.000.000đ cho A rồi đưa cho A. Sau đó, A và D đi về nhà còn anh H được gia đình đưa đến Bệnh viện Quân y 103 điều trị vết thương đến ngày 18/12/2020 ra viện. Đến ngày 19/12/2020, anh H đã làm đơn trình báo đến Công an xã A, huyện H, TP Hà Nội.

Vật chứng thu giữ: 01 tờ giấy viết tay nhận nợ giữa chị Bá Thị L với Nguyễn Văn A do Đặng Quang D nộp; 01 USB lưu giữ đoạn video thu giữ tại Công ty dệt kim Đông Đô Wool ghi lại thời điểm xảy ra vụ việc; 01 viên gạch màu nâu đỏ; 01 ghế inox màu trắng, mặt ghế hình tròn; 02 con dao có chiều dài 35cm, phần cán làm bằng gỗ có chiều dài 14cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen có chiều dài 21cm; 01 điện thoại Iphone 6s plus màu hồng lắp sim số 097495236, thu giữ của bà T - mẹ của D;

Đối với thương tích của anh Nguyễn Bá H, tại tóm tắt hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Quân y 103 thể hiện: *“Tại chỗ: Mắt phải mở tự nhiên, sung nề, bầm tím. Vết thương mi trên phải góc dưới ngoài đường lông mày, kt 4 x 1cm, bờ mép gọn, rỉ máu, không thấu mi; Vết thương vùng trán đỉnh trái, kt 5 x 2cm, bờ mép nhám nhỏ, rỉ máu, có ít dị vật đất cát, không tổn thương xương sọ”*.

Ngày 08/3/2021, Công an huyện H đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của anh H nhưng anh H có đơn từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với hành vi Nguyễn Văn A cho anh H vay số tiền 10.000.000đ với lãi suất 2.000đ/1.000.000đ/01 ngày. Tuy nhiên, hai bên không viết giấy tờ gì, A chưa thu lợi từ việc cho anh H vay. Bản thân A chưa có tiền án hoặc bị xử lý về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với A về hành vi này.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho anh H số tiền 20.000.000đ tiền thuốc men, viện phí. Anh H yêu cầu bồi thường thêm 30.000.000đ.

Tại Công an huyện H, các bị cáo Nguyễn Văn A, Ngô Văn D, Đặng Quang D và Đỗ Thiện C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 104/CT-VKS ngày 23/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn A, Ngô Văn D, Đặng Quang D và Đỗ Thiện C về tội: “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 và tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa ngày 01/11/2021, các bị cáo, người bị hại thay đổi lời khai. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Ngày 25/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố Hà Nội có Công văn số 57/VKS với nội dung:

- Người bị hại là anh Nguyễn Bá H vẫn giữ nguyên lời khai trong quá trình điều tra, việc anh H ký đơn cho bị cáo C chỉ nhằm mục đích giảm nhẹ hình phạt và cũng không xem nội dung đơn do vợ C nhờ ký. Về yêu cầu bồi thường, anh H đề nghị bồi thường thêm số tiền 30.000.000đ gồm 10.000.000đ tiền thuốc điều trị, 10.000.000đ tiền mất thu nhập và 10.000.000đ tiền tổn thất tinh thần.

- Về lời khai của bị cáo A, bị cáo A thay đổi lời khai cho rằng chỉ có hành vi đánh, bắt giữ anh H chứ không đòi tiền anh H. Tuy nhiên việc bị cáo thay đổi lời khai là không có căn cứ, không phù hợp lời khai ban đầu, không phù hợp lời khai của người bị hại và của các bị cáo khác.

- Đối với bị cáo D và bị cáo D, do lo sợ bị xử lý nên mới không thừa nhận hành vi, nay đã xác định được nên thừa nhận hành vi.

- Bị cáo C thay đổi lời khai, chỉ thừa nhận có tham gia ăn uống cùng A, D và D, không biết nội dung gặp H đòi tiền. Tuy nhiên các tài liệu khác, cũng như lời khai của bị cáo C đều thể hiện bị cáo C có biết nội dung thống nhất đòi tiền H.

Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Văn A, Ngô Văn D, Đặng Quang D và Đỗ Thiện C về tội: “Cướp tài sản” theo điểm d khoản

2 Điều 168 và tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo A chỉ thừa nhận hành vi Bắt, giữ người trái pháp luật, không thừa nhận mục đích đòi tiền A. Các bị cáo D, D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo nội dung bản Cáo trạng của VKS. Bị cáo C khai nhận tuy không có hành động, lời lẽ nào đe dọa đến anh H nhưng đi cùng An, D, D đến Công ty Đông Đô để gặp anh H.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị:

Áp dụng Điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 điều 157; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 07 năm đến 07 năm 6 tháng tù về tội: “Cướp tài sản” và từ 9 - 12 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt từ 7 năm 9 tháng đến 8 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

- Áp dụng Điểm d khoản 2 Điều 168, khoản 1 Điều 157; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 55 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đặng Quang D từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù về tội: “Cướp tài sản” và từ 6 - 9 tháng tù về tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm 3 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn D và Đỗ Thiện C, mỗi bị cáo từ 4 năm 6 tháng đến 05 năm tù về tội: “Cướp tài sản” và từ 6 - 9 tháng tù về tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt từ 05 năm đến 5 năm 9 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Ghi nhận các bị cáo tự nguyện bồi thường cho anh H, mỗi bị cáo bồi thường số tiền 7.500.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2022/HSST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hà Nội quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn A, Đặng Quang D, Ngô Văn D và Đỗ Thiện C phạm tội “Cướp tài sản” và tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

- Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” và 09 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt tù cho cả hai tội là 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2020.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, khoản 1 Điều 157; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 55 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đặng Quang D 04 năm 01 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 08 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt tù cho cả hai tội là 04 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2020.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn D 03 năm 11 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 07 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2020.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thiện C 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 06 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt C cho cả hai tội là 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị cáo Nguyễn Văn A, Đặng Quang D, Ngô Văn D và Đỗ Thiện C tự nguyện bồi thường cho bị hại, mỗi bị cáo bồi thường số tiền 7.500.000đ.

Ngoài ra Bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/3/2022 bị cáo Nguyễn Văn A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn A trình bày: Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, con còn nhỏ nhận thức pháp luật của bị cáo hạn chế, bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền 7.500.000đ để bồi thường cho người bị hại và nộp tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Chị Nguyễn Thị V trình bày: Chị là mẹ bị cáo Nguyễn Văn A, A đã tác động để chị nộp tiền trả cho người bị hại và chị đã nộp 7.500.000đ trả cho bị hại và nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 375.000đ án phí dân sự sơ thẩm; Đối với số tiền chị đã nộp, chị không đề nghị gì đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2022/HSST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hà Nội.

Bị cáo không tham gia tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Xuất phát từ mâu thuẫn nợ tiền từ trước giữa bị cáo Nguyễn Văn A và anh Nguyễn Bá H nên khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2020, tại quán của bị cáo A ở thôn N, xã A, huyện H, Thành phố Hà Nội, bị cáo A đã rủ Ngô Văn D, Đặng Quang D và Đỗ Thiện C đến Công ty Dệt kim Đông Đô ở thôn T, xã A, huyện H, Thành phố Hà Nội, nơi anh H làm việc để tìm anh H đòi nợ.

Tại xưởng nơi anh H làm việc, bị cáo A có hành vi đe dọa, dùng ghế inox và gạch là phương tiện nguy hiểm đánh anh H mục đích bắt anh H phải trả tiền cho bị cáo A. D, D dùng chân tay đánh anh H khiến anh H bị thương tích. Tiếp đó, An chỉ đạo D, D và C bắt giữ anh H, kéo anh H ra cổng Công ty Đông Đô, D là người trực tiếp dùng tay phải kẹp cổ, D túm cổ áo anh H cùng C, A đưa anh H ra ngoài. Tại cổng công ty Đông Đô, A dùng tay lôi anh H lên xe mô tô do D điều khiển, anh H ngồi giữa, A ngồi phía sau áp tải anh H, còn C và D đi một xe mô tô rồi cả nhóm đưa anh H về gần quán của bị cáo A. Do bị các đối tượng đánh và bắt giữ không cho về nên buộc anh H phải mượn điện thoại của D gọi điện về cho mẹ mình là bà Nguyễn Thị L để nhờ bà L trả tiền cho A. Tiếp đó, A và D áp tải anh H về nhà tại thôn 1, xã C, huyện Q, TP. Hà Nội để nói chuyện với gia đình anh H về số tiền anh H còn nợ A. Tại nhà anh H, chị Bá Thị L là em gái anh H phải viết giấy nhận nợ thay anh H trả số tiền 15.000.000đ cho bị cáo A.

Với hành vi trên án sơ thẩm đã xử bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Cướp tài sản” và tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo điểm d khoản 2 Điều 168 và khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

Khi quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, vai trò đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo 7 năm tù về tội “Cướp tài sản” và 9 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” là phù hợp.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A thấy: Quá trình điều tra truy tố và xét xử ở cấp sơ thẩm bị cáo không thừa nhận hành vi Cướp tài sản; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nhận tội, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình nộp 7.500.000đ, là số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại, nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo án sơ thẩm. Đó là những tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại cấp phúc thẩm nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

I. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A.

II. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2022/HSST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hà Nội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Cướp tài sản” và tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 55 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 5 năm 9 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 09 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt cho cả hai tội là 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2020.

Xác nhận gia đình bị cáo đã nộp 7.500.000đ để bồi thường cho bị hại, nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và nộp 375.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0010895 ngày 25/7/2022 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

Bị cáo Nguyễn Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS TP Hà Nội;
- Tòa án và VKS H. H, HN;
- Chi cục THA H. H, HN;
- Công an H. H, HN;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phong